

Số: /KH-CTK

Đồng Nai, ngày tháng 03 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### ĐIỀU TRA NĂNG SUẤT, SẢN LƯỢNG CÂY NÔNG NGHIỆP

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TCTK ngày 07 tháng 03 năm 2023 của Tổng Cục Thống kê “về việc ban hành Phương án Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp”. Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

##### **1. Mục đích điều tra**

Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp là cuộc điều tra thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm mục đích thu thập thông tin về tình hình sản xuất thuộc lĩnh vực trồng trọt phục vụ tính toán các chỉ tiêu thống kê cấp quốc gia, cấp tỉnh của ngành trồng trọt; đáp ứng yêu cầu quản lý, lập kế hoạch, quy hoạch, hoạch định các chính sách phát triển sản xuất cây trồng của các cấp, các ngành và nhu cầu thông tin của các đối tượng dùng tin khác.

##### **2. Yêu cầu điều tra**

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu cuộc điều tra phải được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra.

- Đảm bảo thông tin điều tra đầy đủ, kịp thời, chính xác, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đơn vị điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí cuộc điều tra bảo đảm đúng chế độ hiện hành.

#### **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

##### **1. Phạm vi điều tra**

Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp được tiến hành tại tất cả các huyện, thành phố (viết gọn là cấp huyện) thuộc các loại hình kinh tế.

## **2. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra là các loại cây hằng năm và cây lâu năm được sản xuất của các đơn vị điều tra.

## **3. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp bao gồm:

- Hộ trực tiếp sản xuất cây nông nghiệp.
- Doanh nghiệp (DN), hợp tác xã (HTX), đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) trực tiếp sản xuất cây nông nghiệp.

## **III. LOẠI ĐIỀU TRA**

Cuộc điều tra được thực hiện kết hợp giữa điều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu.

**1. Điều tra toàn bộ:** Điều tra toàn bộ áp dụng đối với DN, HTX, ĐVSN trực tiếp sản xuất cây nông nghiệp.

**2. Điều tra chọn mẫu:** Điều tra chọn mẫu áp dụng đối với các hộ trực tiếp sản xuất cây nông nghiệp, áp dụng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên hệ thống 02 cấp. Trong đó: Mẫu cấp 1: Chọn thôn mẫu; Mẫu cấp 2: Chọn hộ mẫu. Quy mô mẫu và phương pháp chọn mẫu được trình bày chi tiết trong Phụ lục 1.

## **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA**

### **1. Thời điểm điều tra**

- Đối với cây hằng năm: Cuộc điều tra được tiến hành theo từng vụ sản xuất. Do mỗi địa phương có thể trồng nhiều loại cây và thời điểm kết thúc thu hoạch của mỗi loại cây khác nhau, vì vậy thời điểm tiến hành điều tra được thực hiện sau khi hầu hết các loại cây hằng năm trong vụ sản xuất được thu hoạch xong.

- Đối với cây lâu năm: thời điểm 01/12 hằng năm.

Riêng một số cây lâu năm trọng điểm thu hoạch sớm trong năm có thể tổ chức điều tra ngay sau khi kết thúc vụ thu hoạch.

### **2. Thời kỳ thu thập thông tin**

- Đối với cây hằng năm: Số liệu phát sinh thực tế trong từng vụ sản xuất.
- Đối với cây lâu năm: Số liệu phát sinh thực tế trong 12 tháng trước thời điểm điều tra, từ 01/12 năm trước đến 30/11 năm điều tra.

### **3. Thời gian điều tra**

Thời gian thu thập thông tin trong 20 ngày, tính từ thời điểm điều tra.

### **4. Phương pháp điều tra**

Áp dụng phương pháp thu thập thông tin là điều tra trực tiếp và điều tra gián tiếp.

- Điều tra trực tiếp: Áp dụng đối với các hộ mẫu: Điều tra viên đến từng hộ điều tra mẫu, thực hiện phỏng vấn trực tiếp người nắm rõ thông tin về hoạt

động sản xuất cây nông nghiệp của hộ và điền thông tin vào phiếu điều tra điện tử được cài đặt trên thiết bị di động (CAPI).

- Điều tra gián tiếp: Áp dụng đối với các DN, HTX, ĐVSN: Các đơn vị thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của điều tra năng suất, sản lượng cây trồng nông nghiệp. Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Cục Thống kê) lập danh sách các đơn vị điều tra kèm tài khoản đăng nhập để ĐTV hướng dẫn DN, HTX, ĐVSN đăng nhập hệ thống và cung cấp thông tin (Webform).

## **V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

Cuộc điều tra thu thập thông tin chủ yếu của đơn vị điều tra như sau:

- Diện tích gieo trồng, diện tích thu hoạch theo từng loại cây hằng năm.
- Diện tích trồng tập trung và diện tích trồng tập trung cho sản phẩm theo từng loại cây lâu năm.
- Sản lượng sản phẩm thu hoạch của từng loại cây nông nghiệp.
- Sản lượng sản phẩm bán ra và doanh thu theo từng loại sản phẩm cây nông nghiệp.
- Kết quả sản xuất giống cây nông nghiệp của các DN, HTX, ĐVSN.
- Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ sau thu hoạch trong sản xuất cây nông nghiệp.

### **2. Phiếu điều tra**

Có 03 loại phiếu điều tra được sử dụng trong cuộc điều tra này, bao gồm:

- Phiếu số 01/NSHN-HO: Phiếu thu thập thông tin về kết quả sản xuất cây hằng năm của hộ.
- Phiếu số 02/NSLN-HO: Phiếu thu thập thông tin về kết quả sản xuất cây lâu năm của hộ.
- Phiếu số 03/NSSL-DN, HTX: Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động trồng trọt của DN, HTX, ĐVSN.

## **VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

Danh mục và bảng phân loại được áp dụng trong cuộc điều tra này gồm:

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.
2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.
3. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến ngày 31/12 năm trước năm điều tra.

## VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA

### 1. Quy trình xử lý thông tin

#### a. Hoàn thành dữ liệu các phiếu điều tra:

- **Phiếu điều tra điện tử (CAPI):** Thực hiện phỏng vấn và ghi chép thông tin vào phiếu điện tử. Sau khi kiểm tra, hoàn thiện phiếu, điều tra viên (ĐTV) đồng bộ để gửi số liệu về hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê. Tại đây, dữ liệu điều tra được giám sát viên (GSV) các cấp kiểm tra, duyệt và nghiệm thu.

- **Phiếu điều tra trực tuyến (Webform):** DN, HTX, ĐVSN thực hiện kê khai thông tin trên phiếu theo hướng dẫn của ĐTV; sau khi hoàn thành kê khai phiếu, thực hiện kiểm tra, hoàn thành và gửi thông tin về hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê. Dữ liệu điều tra sẽ được GSV các cấp kiểm tra, duyệt, nghiệm thu.

**b. Tích hợp vào dữ liệu chung:** Dữ liệu điều tra phiếu điện tử; dữ liệu phiếu điều tra trực tuyến được tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp; dữ liệu được làm sạch, xử lý và tổng hợp kết quả điều tra.

### 2. Tổng hợp, suy rộng kết quả điều tra

- **Đối với cây hằng năm:** Kết quả điều tra về năng suất, sản lượng cây lúa được tổng hợp và suy rộng cho cấp huyện; cây hằng năm khác (ngoài lúa) được tổng hợp và suy rộng cho cấp tỉnh.

#### - Đối với cây lâu năm:

**Tổng hợp kết quả điều tra toàn bộ:** Kết quả điều tra được tổng hợp từ Phiếu số 03/NSSL-DN, HTX đối với các chỉ tiêu sau: Diện tích cây lâu năm trồng tập trung, diện tích cây lâu năm trồng tập trung cho sản phẩm phân theo loại cây; sản lượng cây lâu năm phân theo loại cây; kết quả sản xuất giống; giá trị dịch vụ trồng trọt.

**Suy rộng kết quả điều tra mẫu:** Sử dụng kết quả điều tra mẫu từ Phiếu số 02/NSLN-HO, kết hợp với thông tin điều tra diện tích cây trồng nông nghiệp để tổng hợp năng suất, sản lượng cây lâu năm trồng tập trung cho sản phẩm; sản lượng thu bói; sản lượng cây trồng phân tán.

Suy rộng sản lượng cây lâu năm trồng tập trung cho sản phẩm theo từng loại cây.

## VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Xây dựng kế hoạch điều tra chi tiết trên địa bàn cấp tỉnh	Tháng 2/2023	Phòng TTTT Thống kê
2	Rà soát địa bàn điều tra	Trước thời điểm điều tra 20 ngày	Phòng TTTT Thống kê; Chi cục Thống kê
3	Cập nhật bảng kê hộ	Trước thời điểm điều tra 15 ngày	Phòng TTTT Thống kê; Chi cục Thống kê
4	In tài liệu; Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ cấp tỉnh	Tháng 2-2023	Phòng TTTT Thống kê; Phòng TK Kinh tế; Chi cục Thống kê
5	Chọn mẫu hộ	Trước thời điểm điều tra 5 ngày	Phòng TTTT Thống kê
6	Điều tra thu thập thông tin	20 ngày bắt đầu từ thời điểm điều tra	Chi cục Thống kê
7	Kiểm tra và duyệt số liệu điều tra	20 ngày sau khi kết thúc thu thập thông tin	Phòng TTTT Thống kê; Chi cục Thống kê
8	Truyền cơ sở dữ liệu điều tra về Cục TTDL	Theo thời gian quy định của kỳ điều tra	Phòng TTTT Thống kê

## IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

### 1. Phòng Thu thập thông tin Thống kê:

- Xây dựng kế hoạch điều tra; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên và giám sát viên; chuẩn bị địa bàn, rà soát, cập nhật bảng kê hộ;

- Chủ trì trong việc quản lý mạng lưới điều tra, kiểm tra và duyệt số liệu trực tuyến, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình điều tra, làm sạch và xử lý duyệt số liệu điều tra; tổ chức kiểm tra giám sát tại địa bàn và trực tuyến; hướng dẫn sử dụng các phần mềm ứng dụng tại hội nghị tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin cấp tỉnh; chạy hệ biểu tổng hợp kết quả đầu ra, xuất ra chương trình Excel để gửi về cục TTDL làm báo cáo theo kế hoạch.

**2. Phòng Thống kê kinh tế:** Phối hợp với phòng Thu thập thông tin kiểm tra giám sát tại địa bàn và kiểm tra giám sát trực tuyến.

**3. Phòng Tổng hợp (Bộ phận Thanh tra):** Chủ trì, tổ chức thực hiện kiểm tra giám sát cuộc điều tra theo kế hoạch kiểm tra giám sát hàng năm được phê duyệt.

**4. Chi cục Thống kê cấp huyện:** Tổ chức rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê; tuyển chọn điều tra viên và giám sát viên; điều tra thực địa; giám sát, kiểm tra trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn; làm sạch phiếu và duyệt số liệu sau khi kết thúc điều tra.

Chi cục trưởng Chi cục Thống kê cấp huyện chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thống kê về chất lượng thông tin điều tra và quản lý, sử dụng kinh phí điều tra thuộc địa phương mình.

Để tạo sự ủng hộ của các cấp, các ngành và người dân đối với cuộc điều tra, Chi cục Thống kê cấp huyện xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, tranh thủ sự chỉ đạo và tạo điều kiện của Ủy ban nhân dân các cấp, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra tại các địa bàn điều tra.

#### **X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA:**

Kinh phí Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Cục Thống kê có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định của Bộ Tài chính và Tổng cục Thống kê một cách hiệu quả, bảo đảm điều kiện để thực hiện tốt cuộc điều tra theo Kế hoạch này./.

#### Nơi nhận:

- Tổng cục Thống kê (Cục TTDL);
- Ban lãnh đạo Cục (để B/c);
- P. TTTTK; KT; TH (Thanh tra);
- Chi cục Thống kê các huyện, TP;
- Lưu VT-TTTT.

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Vũ Như Hải**

